TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2023/QĐST-HNGĐ	*Bát Xát, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 35/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Gì A H - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Gì A H: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

Chị Châu Thị C - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2013 anh Gì A H và chị Châu Thị C về chung sống với nhau như vợ chồng và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán ở địa phương. Đến ngày ngày 18/9/2014 thì anh chị thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật và trên cơ sở hai bên tự nguyện yêu thương và đến với nhau. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, xây dựng kinh tế cũng như chăm sóc nuôi dạy con chung. Từ đó giữa

hai anh chị thường xuyên xảy ra việc cãi chửi nhau, cuộc sống hôn nhân trở lên luôn căng thẳng, mệt mỏi, không hạnh phúc. Sau khi xảy ra mâu thuẫn, bản thân hai anh chị, cũng như gia đình hai bên hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng đều không có kết quả, mâu thuẫn không những không khắc phục được mà trở lên trầm trọng hơn, cụ thể từ năm 2018 anh H và chị C đã tự sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cầm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Gì A H và chị Châu Thị C sinh được 01 người con chung là cháu Gì A Đ, sinh ngày 01/9/2014, hiện cháu Đ khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn, anh Gì A H và chị Châu Thị C thỏa thuận anh Gì A H sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gì A Đ đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Châu Thị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Gì A H và chị Châu Thị C được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Gì A H và chị Châu Thị C.

1.2. Về con chung: Anh Gì A H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cháu Gì A Đ, sinh ngày 01/9/2014 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Châu Thị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Châu Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Gì A H và chị Châu Thị C được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã C;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bát Xát;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng